TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 117/2020/HS-ST
Ngày 23-06-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*Ông Nguyễn Thanh Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. ÔngLê Quang Xẹt;

2. Ông Huỳnh Sơn Tây.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung– Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:*Ông Hoàng Ngọc Ái- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 117/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2020theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Xuân N, sinh năm 1993 tại NA; hộ khẩu thường trú: Xóm Cao Sơn, xã Công T, huyện Yên T, tỉnh NA; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân T, sinh năm 1958 và bà Phạm Thị T1, sinh năm 1958; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/02/2020 đến nay.Có mặt.

- *Bị hại*:Ông Thái Văn N1, sinh năm 1960; địa chỉ: Ấp Ninh Thạnh 1, xã Ninh Hòa, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Xuân N và Nguyễn Trọng Đ(sinh năm 1995; HKTT: Xóm 4, xã Bảo Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An) có mối quan hệ là bạn bè với nhau.

Khoảng 12 giờ 00 ngày 12-02-2020, do cần tiền tiêu xài nên N nảy sinh ý định tìm tài sản của người khác để trộm cắp, bán lấy tiền tiêu xài. N dùng điện thoại, sử dụng sim số 0976.808.249 gọi cho Nguyễn Trọng Đrủ cùng đi trộm cắp tài sản thì Định đồng ý. Sau đó, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream (không rõ biển số) đi từ thị xã (nay là thành phố) Dĩ An đến phòng trọ của Định (thuộc khu phố Bình Phước A, phường Bình Chuẩn, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương để chở Định đi cùng. N chở Định điều khiển xe mô tô chạy vòng quanh trên các tuyến đường tìm xe của người khác sơ hở để trộm cắp. Trong quá trình chạy trên đường, N và Định thay nhau điều khiển xe. Đến khoảng 12 giờ 25 phút cùng ngày, khi đi qua khu vực nhà trọ ông Đỗ Văn Đông tại khu phố Long Bình, phường KB, thị xã T, tỉnh Bình Dương thì N nhìn thấy phía trong dãy trọ có 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter 150, màu xanh đen bạc, biển số 94F1-233.29 của ông Thái Văn N1 (sinh năm 1960, HKTT: Ấp Ninh Thạnh 1, xã Ninh Hòa, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu) đang dựng ở lối đi của dãy nhà trọ, không có người trông coi thì N nói cho Định biết và yêu cầu Định điều khiển xe máy lại gần vị trí xe Exciter đang dựng. Khi đến cách khoảng 03 mét thì Định dừng xe, quay đầu xe hướng ra bên ngoài đứng chờ N, còn N đi bộ đến vị trí xe Exciter và quan sát, kiểm tra xem xe có khóa cổ không để lấy trộm. Sau đó, N dắt bộ xe Exciter ra vị trí Định đứng chờ N và ra hiệu cho Định ngồi lên xe này, N điều khiển xe Dream dùng chân đẩy xe Exciter biển số 94F1-223.29 đi về hướng thị xã (nay là thành phố) Thuận An. Trên đường đi được khoảng 03 km thì N dùng một cây đoản đã chuẩn bị từ trước đưa cho Định mở khóa xe Exciter. Sau khi mở được khóa xe, Định tháo biển số 94F1-223.29 khỏi xe Exciter, ném đi và gắn biển số 37B1-154.68 vào xe. N và Định điều khiển xe chạy về hướng vòng xoay An Phú. Sau đó, N kêu Định đem xe Exciter vừa lấy trộm đượcđến một tiệm dán xe (không rõ tên tiệm) gần khu vực Cầu Ông Bố thuộc địa bàn thị xã (nay là thành phố) Thuận An thay ổ khóa xe, dán tem sang màu trắng đỏ và giữ lại làm phương tiện đi lại. Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, ông Thái Văn N1 phát hiện xe Exciter bị mất nên trình báo Công an phường KB.

Đến ngày 14-02-2020, N sử dụng xe máy đã trộm cắp được của ông N1 chở Định đi đến khu vực phường Tân Hiệp, thị xã T, tỉnh Bình Dương để tìm tài sản trộm cắp thì bị lực lượng Công an phường Tân Hiệp, thị xã T, tỉnh Bình Dương kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, phát hiện N cất giấu trong người 01 (một) cây đoản và có biểu hiện nghi vấn, không xuất trình được giấy tờ xe nên Công an phường Tân Hiệp, thị xã T đã mời N, Định về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xem mô tô nhãn hiệu Exciter, màu trắng đỏ, gắn biển số 37B1-154.68; 01 cây đoản.

Qua quá trình làm việc, N và Định khai nhận hành vi trộm cắp xe của ông Thái Văn N1 vào ngày 12/02/2020 nên Công an phường Tân Hiệp lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã T thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền. Đối với Nguyễn Trọng Định, trong quá trình làm việc ở Công an phường Tân Hiệp, Định đã lợi dụng sơ hở của Công an phường Tân Hiệp, Định đã bỏ trốn.

Tại Kết luận định giá tài sản số 68/KLTS-TTHS ngày 24-02-2020 xác định 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh bạc đen, biển số 94F1-223.29; SM: G3D4E567430, SK: RLCUG0610HY543905, đã qua sử dụng có giá trị là 41.870.000 đồng.

Ngày 18/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Thái Văn N1 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh bạc đen, biển số 94F1-223.29; SM: G3D4E567430, SK: RLCUG0610HY543905. Sau khi nhận lại tài sản, ông N1 không có yêu cầu gì khác và đề xử phạt bị cáo theo quy định pháp luật.

Đối với biển số 94F1-223.29, qua điều tra xác định sau khi trộm cắp được xe thì N và Định đã tháo bỏ biển số, ném đi không rõ địa điểm nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã T không thể thu hồi được.Ông N1 không có yêu cầu gì đối với biển số này.

Đối với điện thoại di động N sử dụng để liên lạc với Định nhằm bàn bạc việc lấy trộm tài sản của người khác, trong quá trình điều tra, N khai đã đánh rơi mất nên không thể thu hồi.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Dream N và Định sử dụng để dùng làm phương tiện trộm cắp tài sản của người khác, N khai đây là xe của khách để lại ở tiệm sửa xe của Cu Bin (không rõ nhân thân) là bạn của N nên N mượn làm phương tiện đi lại, việc N sử dụng xe này đi trộm cắp tài sản của người khác không nói cho chủ tiệm biết. Sau khi trộm cắp được tài sản, N đã trả lại xe này cho Cu Bin.

Đối với biển số 37B1-154.68, quá trình điều tra xác định biển số này được cấp cho xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead do bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1990; HKTT: Khối 12, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An) đứng tên chủ sở hữu. Hiện nay, bà Hằng không có mặt ở địa phương, không rõ đi đâu, làm gì.

Tại bản Cáo trạng số120/CT-VKSTU ngày 28-05-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T quyết định: Truy tố bị cáo Phạm Xuân N về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung cáo trạng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có ông nội là Phạm Xuân Năm, bà nội là Trần Thị Nhuần, ông ngoại là Phạm Văn Nhạn, cha là Phạm Xuân Thanh, mẹ là Phạm Thị Thanh là người có công với đất với đất nướcđược quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Xuân N từ15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 (một) biển số 37B1-154.68 không còn giá trị sử dụng, không tìm được chủ sở hữu; đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 (một) cây đoản màu đen bằng thép, dài khoảng 10 cm, 01 đầu được mài dẹp, 01 đầu hình lục giác là công cụ dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với bị can Nguyễn Trọng Định, kết quả điều tra xác định bị can không có mặt ở địa phương, công tác truy nã chưa có kết quả nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã T đã ban hành Quyết định tách vụ án hình sự 03; Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự số 18 và Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can số 27 cùng ngày 14-5-2020 đối với Nguyễn Trọng Đđể thực hiện việc truy bắt, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, lời nói sau cùng bị cáo hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Bị hại ông Thái Văn N1 vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, ông N1 đã có lời khai đầy đủ và ông N1 không có yêu cầu gì khác, việc vắng mặt của ông N1 không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt của ông N1.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Xuân N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 12-02-2020, bị cáo Phạm Xuân Nvà Nguyễn Trọng Đđã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của ông Thái Văn N1, có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter 150 màu xanh đen bạc, biển số 94F1-223.29. Giá trị tài sản chiếm đoạt theo kết luận định giá là 41.870.000 đồng (Bốn mươi mốt triệu tám trăm bảy mươi đồng). Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theokhoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, cáo trạng của

Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, gia đình bị cáo có ông nội tên Phạm Xuân N, bà nội tên Trần Thị N, ông ngoại tên Phạm Văn N, cha tên Phạm Xuân T và mẹ tên Phạm Thị T1 là người có công với đất nước nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáolà nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp hậu quả. Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn bị cáo và bị can Nguyễn Trọng Đcùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với vai trò đồng phạm thực hành.

Do đó, cần có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo, rèn luyện, phấn đấu trở thành công dân có ích. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét toàn diện tínhchất, mức độhành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để có một hình phạt tương xứng nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung trong nhân dân.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Biển số xe 37B1-154.68 không còn giá trị sử dụng, chủ sở hữu biển số không còn sinh sống tại địa phương đăng ký thường trú nên cần tịch thu, tiêu hủy biển số xe này. Đối với 01 (một) cây đoản là công cụ phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[9] Đối với bị can Nguyễn Trọng Định, kết quả điều tra xác định bị can không có mặt ở địa phương, công tác truy nã chưa có kết quả nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã T đã ban hành Quyết định tách vụ án hình sự 03; Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự số 18 và Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can số 27 cùng ngày 14-5-2020 đối với Nguyễn Trọng Đđể thực hiện việc truy bắt, khi nào bắt được sẽ xử lý sau là phù hợp.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và biện pháp xử lý vật chứng là phù hợp.

[11] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Xuân N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Căn cứkhoản 1 Điều 173;điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 58Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Xuân N 01 (Một) năm 06(Sáu)tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15-02-2020.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy biển số xe 37B1-154.68;

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) cây đoản màu đen bằng thép, dài khoảng 10 cm, 01 đầu được mài dẹp, 01 đầu hình lục giác.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16-6-2020của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T).

4. Về án phí:Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Xuân N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Sơn